

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

1. Ôn tập câu *Ai là gì?* (Xem lại kiến thức trọng tâm tuần 2)
2. Mở rộng vốn từ : Gia đình
 - Các từ ngữ: ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em, cô, dì, chú, bác...

B. BÀI TẬP

I. Đọc hiểu

Khói chiều

Chiều chiều từ mái rạ vàng
 Xanh rờn ngọn khói nhẹ nhàng bay lên.
 Chấn trâu ngoài bãi, bé nhìn
 Biết là bếp lửa bà nhen chiều chiều.
 Nghe thơm ngậy bát canh riêu
 Với nồi cơm ủ cạnh niêu tếp đầy.
 Khói ơi, vươn nhẹ lên mây
 Khói đừng bay quần làm cay mắt bà.

(Hoàng Tá)

Chú thích: niêu - cái nồi bằng đất

Dựa vào nội dung bài đọc trên, chọn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu của mỗi câu hỏi.

Câu 1. Bạn nhỏ trong bài thơ trên sống ở vùng nào?

- A. Bạn nhỏ trong bài thơ sống ở vùng biển.
- B. Bạn nhỏ trong bài thơ sống ở vùng đồi núi.
- C. Bạn nhỏ trong bài thơ sống ở vùng nông thôn.
- D. Bạn nhỏ trong bài thơ sống ở vùng thành phố.

Câu 2. Bài thơ tả khói vào lúc nào ?

- A. Bài thơ tả khói vào lúc buổi chiều.
- B. Bài thơ tả khói vào lúc buổi sáng sớm.
- C. Bài thơ tả khói vào lúc buổi trưa hè.
- D. Bài thơ tả khói vào lúc buổi tối.

Câu 3. Đứng chặn trâu ngoài bãi, bạn nhỏ nhìn và cảm nhận thấy những gì?

- A. Bếp lửa, bát canh riêu.
- B. Niêu tép, nồi cơm.
- C. Khói bay.
- D. Bếp lửa, bát canh riêu, niêu tép, nồi cơm, khói bay.

Câu 4. Hai câu thơ cuối bài thơ nói lên điều gì?

- A. Tình yêu thương của cháu dành cho bà.
- B. Nỗi nhớ quê hương của tác giả.
- C. Tình yêu thương của bà dành cho cháu.
- D. Bạn nhỏ thích được nhìn khói bay.

II. Luyện tập

Bài 1. Điền vào chỗ trống:

a) *ân* hoặc *ang*

Tua vừa dùng ch d trong làng đã d lên vua nhiều sản vật để tỏ lòng biết ơn.

b) *r, d* hoặc *gi*

Tiếng đàn theo ó bay xa, lúc u át thiết tha, lúc ngân nga éo át.

Bài 2. Trong từ “gia đình”, tiếng “gia” có nghĩa là “nhà”. Trong các từ sau, những từ nào có tiếng “gia” mang nghĩa là “nhà”? Em hãy đánh dấu X vào ô trống trước mỗi từ đó.

☐ gia cảnh ☐ gia súc ☐ gia sư ☐ gia giảm ☐ gia cầm

Bài 3. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành các câu theo mẫu *Ai là gì?* Sau đây:

a) Lớp trưởng lớp em là

b) Mẹ em là

c) Quyển sách này là

Bài 4. Em hãy viết một câu theo mẫu *Ai là gì?* Cùng nghĩa với câu sau:

Mẹ đã cho tôi một bầu trời xanh trong đầy mơ ước.

Bài 5. Em hãy chọn các thành ngữ hoặc tục ngữ sau cho phù hợp với ý nghĩa trong từng cột dưới đây:

- Cha sinh, mẹ dưỡng.
- Công cha như núi Thái Sơn.
- Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ.
- Dạy con từ thuở còn thơ.
- Bên cha cũng kính, bên mẹ cũng vâng.

a. Chỉ tình cảm hoặc công lao của cha mẹ với con cái

The image displays three horizontal sheets of graph paper, each featuring a grid of solid and dashed lines. The top sheet is partially cut off at the top edge. The middle sheet is fully visible and shows a grid with solid lines forming the main structure and dashed lines providing finer subdivisions. The bottom sheet is also partially cut off at the bottom edge. The sheets are arranged vertically, with the middle sheet being the central focus.

b. Chỉ tình cảm, trách nhiệm của con đối với
cha mẹ

Three sheets of graph paper are shown, each with a grid of 20 columns and 10 rows. The sheets are arranged vertically, with the top sheet slightly offset to the right, the middle sheet centered, and the bottom sheet slightly offset to the left. The grid lines are thin and light gray, while the margins are defined by thicker, darker lines.

Bài 6. Chắc hẳn bố hoặc mẹ của em cũng đã làm nhiều việc thể hiện tình yêu thương đối với em. Em hãy kể một trong những việc làm đó của bố hoặc mẹ và nêu cảm xúc của mình.

This is a full-page image of a blank sheet of graph paper. The grid consists of small squares formed by thin gray lines. There are also thicker blue lines forming a larger grid pattern, dividing the page into sections. The overall appearance is that of a standard piece of graph paper used for mathematics or engineering.